

Bản án số: 26/2020/KDTM-ST
Ngày: 06-7-2020
V/v Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Tố Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Lệ Thu

2. Ông Nguyễn Hòa Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2019/TLST-KDTM ngày 31/12/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Vinam P

Địa chỉ: Số s đường B, khu phố q, phường T, Quận w, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Lương B

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hải Y (có mặt)

Theo giấy ủy quyền ngày 15/5/2020 của Công ty Cổ phần Vinam P

Bị đơn: Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đ

Địa chỉ: Số B PL, phường Đ, quận H, Thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ng (xin vắng mặt)

Theo giấy ủy quyền ngày 24/4/2020 của Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2019, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 09/3/2019 Công ty Cổ phần Vinam P và Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt đã ký kết hợp đồng cung ứng nhiên liệu số 0903 - VN -PD/HĐCU-2019. Theo Hợp đồng, công ty Vinam Petrol sẽ cung cấp các mặt hàng xăng dầu khi có Đơn đặt hàng, Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt phải thanh toán tiền hàng cho công ty Vinam Petrol trước hoặc ngay sau khi giao hàng. Thực hiện hợp đồng, công ty Vinam Petrol đã cung cấp các mặt hàng xăng dầu đúng quy cách, số lượng

theo đó dầu DO 0.05S-II, số lượng 29.897 lít, giá 14.418.18 đồng/lít, tổng tiền là 474.166.420 đồng. Tuy nhiên Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt mới thanh toán cho công ty Vinam Petrol 100.000.000 đồng. Còn lại số tiền 374.166.420 đồng, mặc dù công ty Vinam Petrol đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt luôn từ chối. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt phải thanh toán số tiền còn nợ là 374.166.420 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt có bà Nguyễn Thị Nga - người đại diện theo ủy quyền có lời khai ngày 24/4/2020 như sau:

Bị đơn đồng ý với đơn khởi kiện của nguyên đơn về việc ký hợp đồng cung ứng nhiên liệu số 0903 - VN -PD/HĐCU-2019, ngày 19/3/2019 mua bán hàng hóa là dầu DO 0.05S-II, số lượng 29.897 lít, giá 14.418.18 đồng/lít, tổng tiền là 474.166.420 đồng. Bị đơn đã nhận đủ số hàng đặt mua, địa điểm giao hàng tại Cảng Sài Gòn. Bị đơn đã trả số tiền 100.000.000 triệu đồng (một trăm triệu đồng) vào ngày 17/7/2019. Nay bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 374.166.420 đồng, nhưng vì điều kiện kinh tế khó khăn nên bị đơn chỉ có thể trả cho nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng mỗi tháng, tính từ tháng 6/2020 cho đến khi hết nợ. Vì điều kiện xa xôi và hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bị đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt bị đơn kể cả các buổi tố tụng tại Tòa án và xét xử.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền còn nợ là 374.166.420 đồng, yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn vắng mặt nên không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý quy định tại các điều từ Điều 26 đến Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 Bộ luật tố tụng dân sự; Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án được giải quyết đúng thời hạn quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt phải thanh toán số tiền nợ còn lại là 374.166.420 đồng cho Công ty Cổ phần Vinam P, thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ tranh chấp của vụ án:

Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Vinam P yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt trả số tiền mua hàng xăng dầu còn thiếu, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, do nơi thực hiện hợp đồng tại Cảng Tân Thuận, Quận 7 nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn tại nơi thực hiện hợp đồng là phù hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Xét xử vắng mặt bị đơn: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt có địa chỉ trụ sở tại số 2B/145 Phương Lưu 5, phường Đông Hải 1, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng nên người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị Nga có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 24/4/2020 là phù hợp theo quy định tại khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn thiếu là 374.166.420 đồng, căn cứ Hợp đồng cung ứng nhiên liệu số 0903 - VN -PD/HĐCU-2019, ngày 19/3/2019 được ký giữa nguyên đơn và bị đơn cho thấy giữa Công ty Cổ phần Vinam P và Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt có thỏa thuận mua bán mặt hàng dầu DO 0.05S-II, số lượng 29.897 lít, giá 14.418.18 đồng/lít, với số tiền là 474.166.420 đồng, có cơ sở để xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập một hợp đồng mua bán hàng hóa, hình thức của hợp đồng bằng văn bản là phù hợp theo quy định tại Điều 24 của Luật Thương mại năm 2005 "*Hợp đồng mua bán hàng hoá được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể*". Do bị đơn chưa thanh toán đủ tiền mua hàng cho nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền mua hàng còn thiếu là phù hợp với quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật Thương mại năm 2005 "*Mua bán hàng hoá là hoạt động thương mại, theo đó bên bán có nghĩa vụ giao hàng, chuyển quyền sở hữu hàng hóa cho bên mua và nhận thanh toán; bên mua có nghĩa vụ thanh toán cho bên bán, nhận hàng và quyền sở hữu hàng hoá theo thỏa thuận*". Nguyên đơn đã thực hiện giao hàng hóa đúng quy cách, đúng chủng loại và xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bị đơn, bị đơn đã nhận đủ và đúng mặt hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán và chưa thanh toán đủ cho nguyên đơn, mặc dù nguyên đơn đã nhắc nhở, vì vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn thiếu là phù hợp với quy định của Luật Thương mại nêu trên.

[2.2] Xét yêu cầu của bị đơn: Bị đơn thừa nhận đã nhận đủ số lượng dầu DO 0.05S-II, đã trả được 100.000.000 đồng và còn nợ nguyên đơn số tiền 374.166.420 đồng, yêu cầu được trả 15.000.000 đồng mỗi tháng, tính từ tháng 6/2020 cho đến khi hết nợ.

Căn cứ khoản 2.2 Điều 2 về điều khoản thanh toán của hợp đồng nêu trên thì “Thanh toán trong vòng 40 ngày kể từ ngày giao hàng”. Nguyên đơn đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bị đơn cho số tiền của giá trị hợp đồng là 474.166.420 đồng nhưng bị đơn chỉ mới thanh toán cho nguyên đơn 100.000.000 đồng. Như vậy theo thỏa thuận trong hợp đồng thì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho nguyên đơn, nay bị đơn yêu cầu được trả số tiền 15.000.000 đồng mỗi tháng là không đúng theo thỏa thuận giữa hai bên đã ký. Do đó căn cứ Điều 50 Luật Thương mại năm 2005 “*Bên mua có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng và nhận hàng theo thỏa thuận*” và Điều 55 Luật Thương mại năm 2005 “*Bên mua phải thanh toán cho bên bán vào thời điểm bên bán giao hàng hoặc giao chứng từ liên quan đến hàng hoá*”, buộc bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đ có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền mua hàng còn thiếu là 374.166.420 đồng là có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.3] Về thời hạn thanh toán: Do bị đơn vi phạm thời hạn thanh toán theo thỏa thuận và không trả nợ gây thiệt hại cho nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu trả số tiền còn thiếu ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích trên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đ có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Vinam P số tiền 374.166.420 đồng (ba trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn bốn trăm hai mươi đồng), ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, với số tiền án phí là $374.166.420 \text{ đồng} \times 5\% = 18.708.321 \text{ đồng}$. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 227, các Điều 77, 147, 164, , 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 3, 24, 50, 55 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ các Điều 357, 468, của Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

[1.] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Vinam P.

[2.] Buộc bị đơn Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Vinam P số tiền 374.166.420 đồng (ba trăm bảy mươi bốn triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn bốn trăm hai mươi đồng). Trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật dân sự 2015.

[3.] Án phí dân sự sơ thẩm về kinh thương mại:

[3.1] Án phí dân sự sơ thẩm về kinh thương mại là 18.708.321 đồng (mười tám triệu bảy trăm lẻ tám ngàn ba trăm hai mươi một đồng), Công ty TNHH Vận tải Sông biển Phát Đạt phải chịu.

[3.2] Trả lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Vinam P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.354.000 đồng (chín triệu ba trăm năm mươi bốn ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 0032103 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Tố Nhân